

Số: 1950 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 23 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt cơ cấu ngạch tạm thời đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, tổ chức hành chính và Ủy ban nhân dân quận, huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cơ cấu ngạch tạm thời đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, tổ chức hành chính và Ủy ban nhân dân quận, huyện (Đính kèm Phụ lục 1, 2).

Điều 2. Quyết định phê duyệt cơ cấu ngạch tạm thời đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, tổ chức hành chính và Ủy ban nhân dân quận, huyện là cơ sở làm căn cứ thực hiện việc chuyển ngạch, nâng ngạch và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3,4);
- Lưu VT, LhT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường

PHỤ LỤC 1
CƠ CẤU NGẠCH TẠM THỜI ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2023
của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao	Cơ cấu ngạch công chức chuyên môn nghiệp vụ			
			Chuyên viên chính và tương đương		Chuyên viên và tương đương	
			Số lượng	Tỉ lệ %/tổng biên chế	Số lượng	Tỉ lệ %/tổng biên chế
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	28	5	18%	10	36%
2	Văn phòng UBND thành phố	80	17	21%	33	41%
3	Ban Dân tộc	16	2	13%	6	38%
4	Ban Quản lý các KCX và CN Cần Thơ	22	3	14%	9	41%
5	Sở Nội vụ	74	11	15%	40	54%
6	Sở Ngoại vụ	19	3	16%	16	84%
7	Sở Y tế	65	10	15%	7	11%
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	63	10	16%	30	48%
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	59	12	20%	25	42%
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	109	16	15%	65	60%
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	54	9	17%	25	46%
12	Sở Công Thương	50	9	18%	23	46%

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao	Chuyên viên chính và tương đương		Chuyên viên và tương đương	
			Số lượng	Tỉ lệ %/tổng biên chế	Số lượng	Tỉ lệ %/tổng biên chế
13	Sở Giao thông vận tải	87	12	14%	52	60%
14	Văn phòng Ban ATGT thành phố	6	1	17%	3	50%
15	Sở Khoa học và Công nghệ	41	7	17%	17	41%
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	60	8	13%	34	57%
17	Sở Thông tin và Truyền thông	27	5	19%	10	
18	Sở Xây dựng	73	11	15%	41	
19	Sở Tư pháp	38	6	16%	17	
20	Sở Tài chính	59	10	17%	29	49%
21	Sở Kế hoạch và Đầu tư	54	9	17%	26	48%
22	Thanh tra thành phố	35	5	14%	16	46%
Tổng cộng		1119	181	16%	534	48%

PHỤ LỤC 2



CƠ CẤU NGẠCH (TẠM THỜI) ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN

(Đính kèm Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Tên địa phương (Ủy ban nhân dân)	Biên chế được giao	Cơ cấu ngạch công chức chuyên môn nghiệp vụ	
			Chuyên viên và tương đương	Tỉ lệ %/tổng biên chế
1	Ninh Kiều	106	65	61%
2	Bình Thủy	83	45	54%
3	Cái Răng	83	45	54%
4	Ô Môn	78	37	47%
5	Thốt Nốt	79	41	52%
6	Cờ Đỏ	74	34	46%
7	Thới Lai	76	36	47%
8	Phong Điền	76	39	51%
9	Vĩnh Thạnh	76	39	51%
Tổng cộng		731	381	52%